

CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC XÂY DỰNG AB
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC XÂY DỰNG AB

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0106682539

3. Ngày thành lập: 05/11/2014

4. Địa chỉ trụ sở chính:

BT6-07 Khu Đô thị mới An Hưng, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0944736888

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
2.	Xây dựng công trình công ích	4220
3.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
4.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp (không bao gồm tư vấn pháp luật, thuế, tài chính, kiểm toán)	8110
5.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
6.	Cho thuê xe có động cơ	7710
7.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
8.	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, thuế, tài chính, kiểm toán)	7020
9.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
10.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
11.	Bốc xếp hàng hóa	5224
12.	Sao chép bản ghi các loại	1820
13.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
14.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
15.	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh	2310
16.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
17.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
18.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394

19.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế quy hoạch xây dựng; - Thiết kế kiến trúc công trình	7110(Chính)
20.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
21.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ (Đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ hoạt động sản xuất kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	1610
22.	Phá dỡ	4311
23.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng: + Thang máy, cầu thang tự động + Các loại cửa tự động + Hệ thống đèn chiếu sáng + Hệ thống hút bụi + Hệ thống âm thanh + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí	4329
24.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
25.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
26.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
27.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
28.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210
29.	In ấn	1811
30.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
31.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
32.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
33.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
34.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện như máy biến thế, role, cầu dao, cầu chì,...); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; Bán buôn máy móc, thiết bị phụ tùng máy công nghiệp	4659
35.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512

36.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)	2513
37.	Quảng cáo	7310
38.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
39.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
40.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
41.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
42.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
43.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
44.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
45.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
46.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
47.	Xây dựng nhà các loại	4100
48.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
49.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
50.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
51.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
52.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Trang trí nội thất;	7410
53.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
54.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
55.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
56.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
57.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
58.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750

6. Vốn điều lệ: 4.500.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Vốn pháp định: 0 VNĐ

9. Danh sách cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ THU HÀ	Số 158, tổ 37, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	225.000	2.250.000.000	50	0120390084	
			Tổng số	225.000	2.250.000.000	50		
2	LÊ THỊ HƯƠNG LIÊN	Số 19 tổ dân phố Liên Cơ, Phường Đại Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	45.000	450.000.000	10	012158041	
			Tổng số	45.000	450.000.000	10		
3	HOÀNG VIỆT ANH	Số 19 tổ dân phố Liên Cơ, Phường Đại Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	180.000	1.800.000.000	40	013449526	
			Tổng số	180.000	1.800.000.000	40		

10. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: HOÀNG VIỆT ANH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Ngày sinh: 13/03/1979

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: Giấy chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 013449526

Ngày cấp: 29/07/2011

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số 19 tổ dân phố Liên Cơ, Phường Đại Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Số 19 tổ dân phố Liên Cơ, Phường Đại Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội